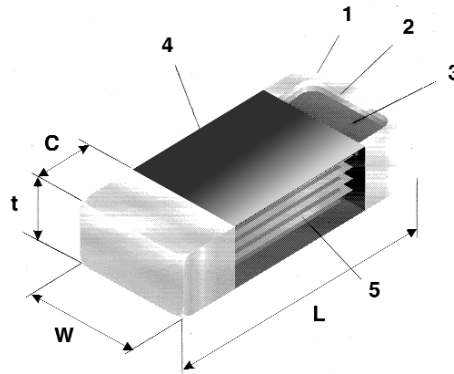


**MULTILAYER
CERAMIC INDUCTORS
MHL (MHI)**



STRUCTURE

- 1 Solder plating
- 2 Diffusion barrier
- 3 Silver metallisation
- 4 Ceramic
- 5 Electrodes

IDENTIFICATION

TYPE	COATING COLOR	MARKING
MHL xx C	Black	None
MHL 1E K	White	Polarity mark for "+" side

TYPE DESIGNATION (HOW TO ORDER)

Old Part No.	MHI	0805	C	J	TE	68N	J	
New Part No.	MHL	2A	C	L	TE	68N	J	
	PRODUCT CODE	SIZE	PERMEABILITY CODE	TERMINATION SURFACE MATERIAL	INDUCTANCE TOLERANCE	TAPING*	NOMINAL INDUCTANCE	INDUCTANCE TOLERANCE
		1E = 0402 1J = 0603 2A = 0805	C, K	L: Sn/Pb T: Sn		*Please see "PACKAGING"	3 digits	M(±20%), K(±10%), J(±5%), T(±3%), S(±0.3nH)

FEATURES

- Monolithic structure provides high reliability in wide temperature and humidity range
- Anti-leaching nickel barrier terminations
- Wide range of electrical properties
- High quality ceramic material and unique manufacturing process provides high Q at high frequency
- Suitable for high frequency equipment including cellular phones, pagers, radar detectors, computer communications etc.
- In size 0402 (1E) two different materials (code 'C' and 'K') are available for different frequency characteristics
- Suitable for reflow and wave soldering
- Lab kit available

DIMENSIONS (mm)

SIZE	L	W	t	c
0402 (1E)	1.0 ± 0.10	0.50 ± 0.10	0.50 ± 0.10	0.25 ± 0.10
0603 (1J)	1.6 ± 0.15	0.80 ± 0.15	0.80 ± 0.15	0.30 ± 0.20
0805 (2A)	2.0 ± 0.20	1.25 ± 0.20	0.90 ± 0.30	0.50 ± 0.30

RATING (Permeability Code 'K')*

TYPE	NOMINAL INDUCTANCE	INDUCTANCE TOLERANCE	QUALITY FACTOR (MIN.)	L / Q MEASURING FREQUENCY	SELF-RESONANT FREQUENCY (MIN.)	DC RESISTANCE (MAX.)	ALLOWABLE DC CURRENT (MAX.)
MHL 1E K TP 1N0	1.0 nH	S(±0.3nH)	8	100 MHz	10000 MHz	0.12 Ω	300 mA
MHL 1E K TP 1N2	1.2 nH				0.13 Ω		
MHL 1E K TP 1N5	1.5 nH				0.14 Ω		
MHL 1E K TP 1N8	1.8 nH				0.16 Ω		
MHL 1E K TP 2N2	2.2 nH				0.17 Ω		
MHL 1E K TP 2N7	2.7 nH				0.19 Ω		
MHL 1E K TP 3N3	3.3 nH				0.22 Ω		
MHL 1E K TP 3N9	3.9 nH				0.24 Ω		
MHL 1E K TP 4N7	4.7 nH				0.27 Ω		
MHL 1E K TP 5N6	5.6 nH				J(±5%)	8	
MHL 1E K TP 6N8	6.8 nH	0.37 Ω					
MHL 1E K TP 8N2	8.2 nH	0.42 Ω					
MHL 1E K TP 10N	10 nH	0.50 Ω					
MHL 1E K TP 12N	12 nH	0.55 Ω					
MHL 1E K TP 15N	15 nH	0.65 Ω					
MHL 1E K TP 18N	18 nH	0.8 Ω					
MHL 1E K TP 22N	22 nH	0.9 Ω					
MHL 1E K TP 27N	27 nH	1.0 Ω					
MHL 1E K TP 33N	33 nH	1.2 Ω					
MHL 1E K TP 39N	39 nH	150 mA	8	100 MHz	1000 MHz	1.3 Ω	
MHL 1E K TP 47N	47 nH				1.4 Ω		
MHL 1E K TP 56N	56 nH				1.6 Ω		
MHL 1E K TP 68N	68 nH						
MHL 1E K TP 82N	82 nH						
MHL 1E K TP R10	100 nH						

* Operating temperature range: -55°C...+125°C

Specifications given herein may be changed at any time without prior notice. Please confirm technical specifications before you order and/or use.

MULTILAYER, CERAMIC INDUCTORS, MHL (MHI)

RATING (Permeability Code 'C')*

TYPE	NOMINAL INDUCTANCE	INDUCTANCE TOLERANCE	QUALITY FACTOR			SELF-RESONANT FREQUENCY (TYP.)	DC RESISTANCE (MAX.)	ALLOWABLE DC CURRENT (MAX.)							
			100 MHz (MIN.)	100 MHz (TYP.)	800 MHz (TYP.)										
MHL 1E C TP 1N0	1.0 nH	S(±0.3nH)	8	11	34	>15000 MHz	0.12 Ω	300 mA							
MHL 1E C TP 1N2	1.2 nH														
MHL 1E C TP 1N5	1.5 nH														
MHL 1E C TP 1N8	1.8 nH														
MHL 1E C TP 2N2	2.2 nH														
MHL 1E C TP 2N7	2.7 nH														
MHL 1E C TP 3N3	3.3 nH														
MHL 1E C TP 3N9	3.9 nH														
MHL 1E C TP 4N7	4.7 nH														
MHL 1E C TP 5N6	5.6 nH														
MHL 1E C TP 6N8	6.8 nH	J±(5%)	8	11	28	5400 MHz	0.27 Ω	250 mA							
MHL 1E C TP 8N2	8.2 nH														
MHL 1E C TP 10N	10 nH														
MHL 1E C TP 12N	12 nH														
MHL 1E C TP 15N	15 nH														
MHL 1E C TP 18N	18 nH														
MHL 1E C TP 22N	22 nH														
MHL 1E C TP 27N	27 nH														
MHL 1E C TP 33N	33 nH														
MHL 1E C TP 39N	39 nH														
MHL 1E C TP 47N	47 nH	J±(5%)	8	9	5	900 MHz	2.50 Ω	100 mA							
MHL 1E C TP 56N	56 nH														
MHL 1E C TP 68N	68 nH														
MHL 1E C TP 82N	82 nH														
MHL 1E C TP R10	100 nH														
MHL 1J C TD 1N0	1.0 nH								S(±0.3nH)	8	12	40	>17000 MHz	0.10 Ω	300 mA
MHL 1J C TD 1N2	1.2 nH														
MHL 1J C TD 1N5	1.5 nH														
MHL 1J C TD 1N8	1.8 nH														
MHL 1J C TD 2N2	2.2 nH														
MHL 1J C TD 2N7	2.7 nH														
MHL 1J C TD 3N3	3.3 nH														
MHL 1J C TD 3N9	3.9 nH														
MHL 1J C TD 4N7	4.7 nH														
MHL 1J C TD 5N6	5.6 nH														
MHL 1J C TD 6N8	6.8 nH	J(±5%)	8	12	41	6500 MHz	0.12 Ω	300 mA							
MHL 1J C TD 8N2	8.2 nH														
MHL 1J C TD 10N	10.0 nH														
MHL 1J C TD 12N	12.0 nH														
MHL 1J C TD 15N	15.0 nH														
MHL 1J C TD 18N	18.0 nH														
MHL 1J C TD 22N	22.0 nH														
MHL 1J C TD 27N	27.0 nH														
MHL 1J C TD 33N	33.0 nH														
MHL 1J C TD 39N	39.0 nH														
MHL 1J C TD 47N	47.0 nH	J(±5%)	8	15	5	1000 MHz	0.85 Ω	300 mA							
MHL 1J C TD 56N	56.0 nH														
MHL 1J C TD 68N	68.0 nH														
MHL 1J C TD 82N	82.0 nH														
MHL 1J C TD R10	100.0 nH														
MHL 1J C TD R12	120.0 nH														
MHL 1J C TD R15	150.0 nH														
MHL 1J C TD R18	180.0 nH														
MHL 1J C TD R22	220.0 nH														
MHL 1J C TD R27	270.0 nH														
MHL 2A C TE 1N5	1.5 nH	S(±0.3nH)	10	18	55	> 6000 MHz	0.10 Ω	300 mA							
MHL 2A C TE 1N8	1.8 nH														
MHL 2A C TE 2N2	2.2 nH														
MHL 2A C TE 2N7	2.7 nH														
MHL 2A C TE 3N3	3.3 nH														
MHL 2A C TE 3N9	3.9 nH														
MHL 2A C TE 4N7	4.7 nH														
MHL 2A C TE 5N6	5.6 nH														
MHL 2A C TE 6N8	6.8 nH														
MHL 2A C TE 8N2	8.2 nH														
MHL 2A C TE 10N	10.0 nH	J(±5%)	10	20	63	3200 MHz	0.28 Ω	300 mA							
MHL 2A C TE 12N	12.0 nH														
MHL 2A C TE 15N	15.0 nH														
MHL 2A C TE 18N	18.0 nH														
MHL 2A C TE 22N	22.0 nH														
MHL 2A C TE 27N	27.0 nH														
MHL 2A C TE 33N	33.0 nH														
MHL 2A C TE 39N	39.0 nH														
MHL 2A C TE 47N	47.0 nH														
MHL 2A C TE 56N	56.0 nH														
MHL 2A C TE 68N	68.0 nH	J(±5%)	10	23	47	1400 MHz	0.65 Ω	300 mA							
MHL 2A C TE 82N	82.0 nH														
MHL 2A C TE R10	100.0 nH														
MHL 2A C TE R12	120.0 nH														
MHL 2A C TE R15	150.0 nH														
MHL 2A C TE R18	180.0 nH														
MHL 2A C TE R22	220.0 nH														
MHL 2A C TE R27	270.0 nH														
MHL 2A C TE R33	330.0 nH														
MHL 2A C TE R39	390.0 nH														
MHL 2A C TE R47	470.0 nH	J(±5%)	10	14	14	250 MHz	1.80 Ω	300 mA							
MHL 2A C TE R56	560.0 nH														
MHL 2A C TE R68	680.0 nH														
MHL 2A C TE R10	100.0 nH														

Specifications given herein may be changed at any time without prior notice. Please confirm technical specifications before you order and/or use.

INDUCTORS

*Operating temperature range: -40°C...+125°C